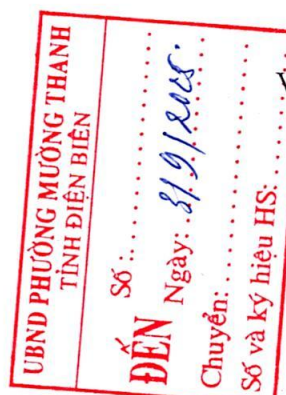


UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO-BHXH TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Số: 416 /LN- SGDDT-BHXH

Điện Biên, ngày 21 tháng 8 năm 2025

V/v thực hiện bảo hiểm y tế học sinh,
sinh viên năm học 2025-2026.

Kính gửi:

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;
- Bảo hiểm xã hội các cơ sở.

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 13/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 27/11/2024; Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHYT; Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Điện Biên quy định mức hỗ trợ đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo, người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và học sinh, sinh viên (HSSV) trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN); quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT; Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam; Quyết định số 490/QĐ-BHXH ngày 28/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam sửa đổi và bổ sung Điều 1 của Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2023 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam, liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo-BHXH tỉnh hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên như sau:

I. Đối tượng, mức đóng, phương thức đóng

1. Đối tượng tham gia

Theo Luật BHYT, HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Điện Biên là đối tượng bắt buộc tham gia BHYT (trừ những HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT).

2. Mức đóng BHYT

Theo quy định, mức đóng BHYT bằng 4,5% mức tham chiếu tại thời điểm đóng (từ ngày 01/7/2025, mức tham chiếu bằng mức lương cơ sở là 2.340.000 đồng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ), cụ thể:

$$2.340.000 \text{ đồng} \times 4,5\% = 105.300 \text{ đồng/tháng.}$$

Từ ngày 01/7/2025 HSSV trên địa bàn tỉnh Điện Biên được ngân sách Trung ương hỗ trợ 50%, ngân sách tỉnh hỗ trợ 20% mức đóng. Do đó HSSV phải đóng 30% mức đóng BHYT theo quy định, cụ thể:

$$105.300 \text{ đồng/tháng} \times 30\% = 31.590 \text{ đồng/tháng.}$$

3. Quy định đóng BHYT với từng đối tượng theo năm tài chính

a) Đối với học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông

- HSSV đóng BHYT 12 tháng, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2026 đến 31/12/2026; mức đóng BHYT: 31.590 đồng/tháng x 12 tháng = 379.080 đồng.

- Học sinh lớp 12 được lựa chọn đóng BHYT 9 tháng hoặc 12 tháng, cụ thể:

+ Đóng BHYT 9 tháng, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2026 đến 30/9/2026; mức đóng BHYT: 31.590 đồng/tháng x 9 tháng = 284.310 đồng.

+ Để đảm bảo liên tục quyền lợi BHYT, không phải hoàn trả phần kinh phí hỗ trợ đóng BHYT của ngân sách Nhà nước trong trường hợp thay đổi đối tượng. HSSV nên tham gia đóng BHYT 12 tháng, thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2026 đến 31/12/2026; mức đóng BHYT: 31.590 đồng/tháng x 12 tháng = 379.080 đồng.

- Đối với học sinh lớp 1:

Nội dung	Số tháng đóng BHYT	Số tiền đóng BHYT (đồng)	Hạn thẻ BHYT
+ Học sinh có ngày sinh từ 01/01 đến 01/10	15	473.850	01/10/2025 đến 31/12/2026
+ Học sinh có ngày sinh từ 02/10 đến 01/11	14	442.260	01/11/2025 đến 31/12/2026
+ Học sinh có ngày sinh từ 02/11 đến 01/12	13	410.670	01/12/2025 đến 31/12/2026
+ Học sinh có ngày sinh từ 02/12 đến 31/12	12	379.080	01/01/2026 đến 31/12/2026

(Số tiền đóng BHYT = 31.590 đồng/tháng * Số tháng đóng BHYT).

b) HSSV của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- HSSV năm thứ nhất: Đóng BHYT từ ngày nhập học đến hết ngày 31/12/2026. Trường hợp thẻ BHYT của học sinh lớp 12 đang còn giá trị sử dụng thì đóng BHYT từ ngày thẻ BHYT hết hạn đến hết 31/12/2026.

- Đối với HSSV năm cuối của khóa học: Được lựa chọn phương thức đóng BHYT, cụ thể:

+ Đóng BHYT từ ngày 01/01/2026 đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học; thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2026 đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học;

+ Để đảm bảo liên tục quyền lợi BHYT, không phải hoàn trả phần kinh phí hỗ trợ đóng BHYT của ngân sách Nhà nước trong trường hợp thay đổi đối tượng. HSSV nên tham gia đóng BHYT 12 tháng; thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/12/2026; mức đóng BHYT là: 31.590 đồng/tháng x 12 tháng = 379.080 đồng.

c) Theo quy định tại điểm c khoản 14 Điều 13 của Luật BHYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 27/11/2024, **HSSV lần đầu tiên tham gia BHYT hoặc đã tham gia BHYT nhưng không liên tục từ 90 ngày trở lên thì thẻ BHYT có giá trị sử dụng sau 30 ngày kể từ ngày đóng đủ BHYT.**

HSSV đã tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT phải cung cấp mã thẻ BHYT còn hạn sử dụng cho nhà trường để làm cơ sở trích chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBĐ) và xác định tỷ lệ tham gia BHYT HSSV tại trường. Khi thẻ BHYT của HSSV thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân công an, người thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo, dân tộc thiểu số...) hết hạn sử dụng và không được tiếp tục tham gia theo nhóm đó thì tham gia BHYT theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo.

d) Đối với HSSV đã được cấp thẻ BHYT theo mã số BHXH, khi tiếp tục tham gia, cơ quan BHXH thực hiện ghi giá trị sử dụng của thẻ BHYT mới vào cơ sở dữ liệu và in Danh sách cấp thẻ BHYT (Mẫu D10a-TS) gửi cho trường học, thẻ BHYT đã cấp theo mã số BHXH năm học 2024-2025 tiếp tục được sử dụng cho năm học 2025-2026 (**cơ quan BHXH không in lại thẻ BHYT**).

Việc in đổi thẻ BHYT chỉ còn áp dụng đối với các trường hợp không thể cài đặt VssID, VneID và không có Căn cước công dân có gắn chip.

Đối với HSSV chưa được cấp mã số BHXH, thực hiện kê khai Tờ khai tham gia, điều chỉnh thông tin BHXH, BHYT (TK1-TS đính kèm).

II. Quyền lợi của HSSV khi tham gia BHYT

1. Được cấp thẻ BHYT theo quy định; được đăng ký nơi khám, chữa bệnh (KCB) ban đầu tại cơ sở KCB cấp ban đầu và cấp cơ bản trên địa bàn tỉnh có tiếp nhận thẻ đăng ký KCB ban đầu và thay đổi nơi đăng ký KCB ban đầu vào 15 ngày đầu mỗi quý.

2. Được KCB BHYT tại nơi KCB ban đầu, khi vượt quá khả năng chuyên môn kỹ thuật thì được chuyển đến cơ sở KCB BHYT khác theo quy định về chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật. Trường hợp cấp cứu, được KCB tại bất kỳ cơ sở KCB nào và phải xuất trình Căn cước hoặc Căn cước công dân hoặc tài khoản định danh điện tử (VneID) mức độ 2 đã tích hợp thông tin về thẻ BHYT; hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID-BHXH số.

3. HSSV đi KCB đúng nơi đăng ký KCB ban đầu ghi trên thẻ BHYT hoặc chuyển đúng tuyến chuyên môn kỹ thuật được thanh toán theo mức:

- 100% chi phí KCB đối với trường hợp chi phí cho một lần KCB thấp hơn 15% mức lương cơ sở (351.000 đồng);

- 100% chi phí KCB khi có thời gian tham gia BHYT 5 năm liên tục trở lên và có số tiền cùng chi trả chi phí KCB trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở (chi phí lớn hơn 14.040.000 đồng), trừ trường hợp tự đi KCB không đúng tuyến;

- 80% chi phí KCB khi tổng chi phí một lần KCB bằng hoặc lớn hơn 15% mức lương cơ sở.

4. Trường hợp tự đi KCB không đúng tuyến (KCB trái tuyến, vượt tuyến) có trình thẻ BHYT: Chi phí điều trị nội trú được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng là 80% nhân với tỷ lệ như sau:

- Tại bệnh viện tuyến chuyên sâu là 40% chi phí điều trị nội trú (trừ 62 bệnh có tên trong Phụ lục 1 Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025 của Bộ Y tế không phải chuyên tuyến);

- Tại bệnh viện tuyến cơ bản 100% chi phí điều trị nội trú.

5. Trường hợp KCB tại cơ sở y tế không ký hợp đồng KCB BHYT, HSSV tự thanh toán chi phí với cơ sở KCB, sau đó mang chứng từ đến cơ quan BHXH để được thanh toán trực tiếp.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ngành Giáo dục và Đào tạo

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp với cơ quan BHXH tại địa phương đẩy mạnh công tác truyền thông chuyên đề về BHYT HSSV năm học 2025-2026, đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT theo quy định.

Phối hợp với các sở, ngành tỉnh và UBND xã, phường có liên quan kiện toàn hệ thống y tế học đường, đáp ứng hiệu quả công tác CSSKBĐ cho học sinh ngay tại cơ sở giáo dục; đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh tại các cơ sở giáo dục an toàn, thuận lợi. Thực hiện kiểm tra, giám sát công tác BHYT cho HSSV tại các cơ sở giáo dục.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ kinh phí tham gia BHYT cho HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

b) UBND xã, phường

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với BHXH tỉnh, BHXH cơ sở

tuyên truyền, phổ biến các quy định về Luật BHYT; chỉ đạo các trường học thông tin đầy đủ về chính sách BHYT HSSV đến cha mẹ HSSV trong buổi họp phụ huynh đầu năm, phối hợp tổng hợp các ý kiến đóng góp, phản hồi của phụ huynh gửi về cơ quan BHXH.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện BHYT HSSV gửi Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Văn hóa - Xã hội, cơ quan BHXH theo quy định.

c) Các cơ sở giáo dục

Quán triệt tới toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phối hợp với cơ quan BHXH triển khai thực hiện BHYT HSSV đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT.

Thông báo, phổ biến đối tượng đóng, mức đóng, mức ngân sách hỗ trợ đóng BHYT đến giáo viên, phụ huynh và HSSV ngay từ đầu năm học để đảm bảo quyền lợi tham gia BHYT của HSSV không bị gián đoạn; đẩy mạnh tuyên truyền tính nhân văn, tính cộng đồng của chính sách BHYT; trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT đối với HSSV và cha mẹ của học sinh.

Phối hợp với BHXH tỉnh, BHXH cơ sở tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến HSSV; truyền thông về ý nghĩa, tính năng, tiện ích của ứng dụng VssID với HSSV, như: Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng để thực hiện thủ tục KCB; nắm bắt thông tin và giám sát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT HSSV. HSSV đã có thể căn cước có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VneID đã tích hợp để thực hiện thủ tục KCB.

Trước ngày 01/5 hằng năm, lập báo cáo tổng hợp đối tượng HSSV tham gia BHYT trong năm học theo từng lớp (Mẫu số 1) gửi Sở Giáo dục và Đào tạo (hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội theo phân cấp quản lý) và cơ quan BHXH trên địa bàn.

2. Ngành BHXH

a) BHXH tỉnh Điện Biên

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kịp thời phối hợp với các cơ sở giáo dục hướng dẫn giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2025-2026.

Chủ động cung cấp thông tin, phối hợp với các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh và các ngành là thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT tỉnh đẩy mạnh truyền thông chuyên đề về BHYT HSSV năm học 2025-2026 giúp cho HSSV hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, trách nhiệm, quyền lợi từ đó chủ động tham gia BHYT.

Chuyển kinh phí CSSKBD cho các cơ sở giáo dục theo đúng quy định, đảm bảo quyền lợi được chăm sóc và bảo vệ sức khỏe ban đầu, an toàn phòng, chống dịch bệnh cho HSSV tại trường học.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến quý cha mẹ HSSV, HSSV; truyền thông về ý nghĩa, tính năng, tiện ích của ứng dụng VssID với HSSV, như: Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng để thực hiện thủ tục KCB; nắm bắt thông tin và giám sát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT HSSV. Đẩy mạnh tuyên truyền HSSV đã có thẻ căn cước có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VneID đã tích hợp để thực hiện thủ tục KCB.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ kinh phí tham gia BHYT cho HSSV có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

b) BHXH cơ sở

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với UBND xã, phường; Phòng Văn hóa - Xã hội xã, phường; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, phường và các cơ sở giáo dục trên địa bàn triển khai thực hiện BHYT HSSV đúng quy định của Luật BHYT.

Cung cấp mẫu biểu, hướng dẫn nhà trường lập danh sách đối tượng tham gia BHYT, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và gia hạn thẻ BHYT kịp thời; xác định và trích chuyển kinh phí CSSKBD cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đúng quy định.

Phối hợp với các cơ sở giáo dục tiếp tục cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng VssID-BHXH số đến quý cha mẹ HSSV, HSSV; truyền thông về ý nghĩa, tính năng, tiện ích của ứng dụng VssID với HSSV, như: Sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng để thực hiện thủ tục KCB; nắm bắt thông tin và giám sát quá trình tham gia, thụ hưởng chính sách BHYT HSSV. Đẩy mạnh tuyên truyền HSSV đã có thẻ căn cước có thể sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VneID đã tích hợp để thực hiện thủ tục KCB.

Hàng năm, trước ngày 05/5 có trách nhiệm tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện BHYT HSSV trên địa bàn (Mẫu số 2) báo cáo BHXH tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND xã, phường.

Trên đây là Hướng dẫn liên ngành thực hiện BHYT HSSV năm học 2025-2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh Điện Biên, thay thế Công văn liên ngành số 1790/LN-SGDĐT-BHXH ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh Điện Biên về việc thực hiện BHYT HSSV năm học 2024-2025. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện đảm bảo 100% HSSV tham gia BHYT. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo, BHXH tỉnh Điện Biên để thống nhất giải quyết. /.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIÁM ĐỐC**



Hoàng Tuyết Ban

**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
GIÁM ĐỐC**



Trần Sơn

Nơi nhận:

- Như trên;
- TU, HĐND, UBND tỉnh; (B/c)
- BHXH Việt Nam;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các phòng nghiệp vụ, BHXH cơ sở;
- Website Sở GD&ĐT; Website BHXH tỉnh;
- Lưu: VT, BHXH, SGD&ĐT.

BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG HSSV THAM GIA BHYT
Năm học 2025-2026

STT	Tên lớp	Tổng số học sinh	HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác	HSSV phải tham gia BHYT tại trường			Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Ghi chú
				Tổng	Số HSSV đã tham gia BHYT	Số HSSV chưa tham gia		
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3=1-2</i>	<i>4</i>	<i>5=3-4</i>	<i>6 = (2+4)/1</i>	<i>7</i>
1	Lớp...							
2	Lớp...							
3	Lớp...							
	...							
	Tổng							

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

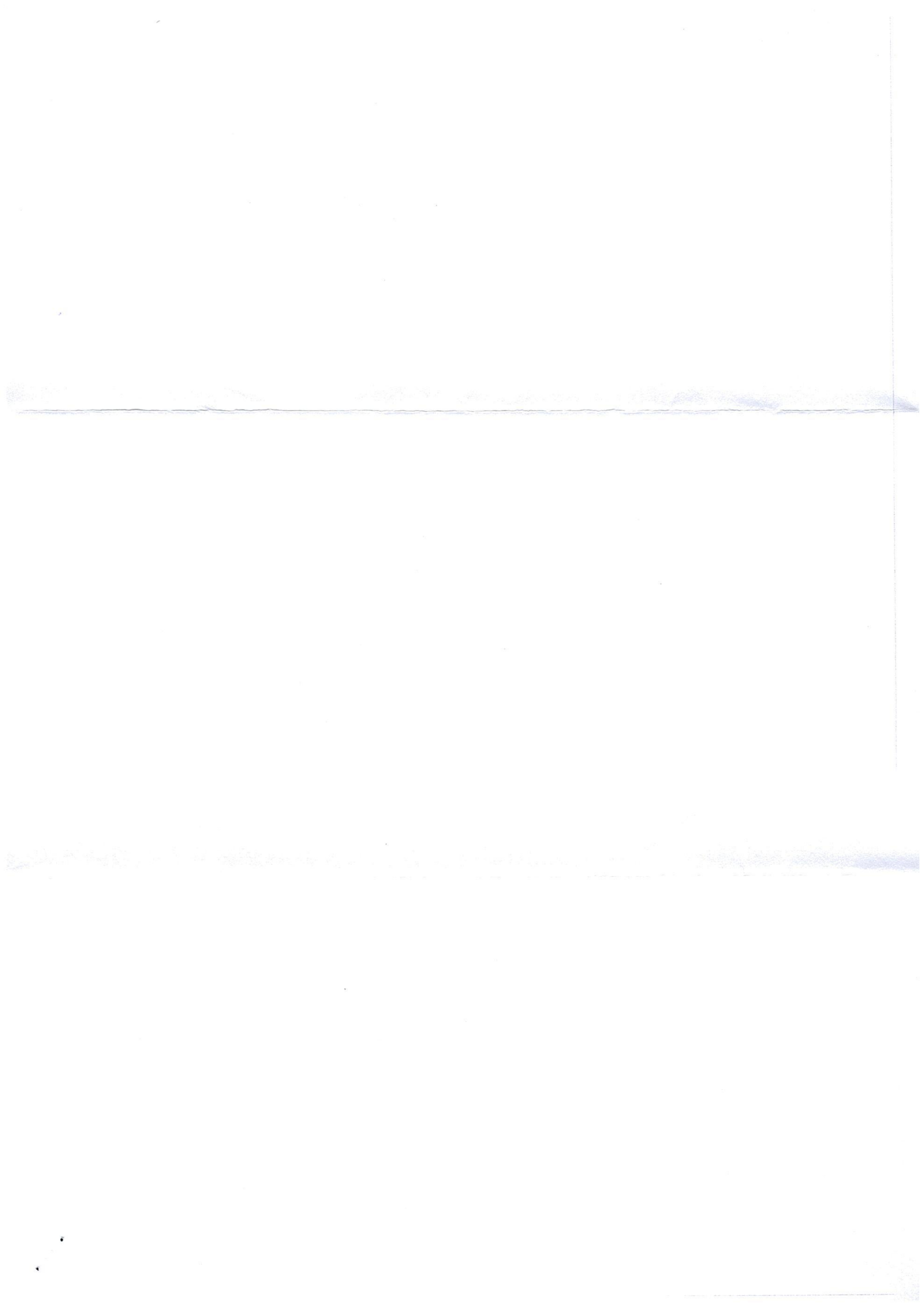
....., ngày tháng năm
HIỆU TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BÁO CÁO TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG HSSV THAM GIA BHYT
Năm học 2025-2026

STT	Đơn vị	Số lớp học	Tổng số học sinh	HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác	HSSV phải tham gia BHYT tại trường			Tỷ lệ tham gia BHYT (%)	Ghi chú
					Tổng	Số HSSV đã tham gia BHYT	Số HSSV chưa tham gia		
A	B	I	2	3	4=2-3	5	6=4-5	7=(3+5)/2	8
I	Bậc tiểu học								
	Trường								
	Trường								
II	Bậc THCS								
	Trường								
	Trường								
III	Bậc THPT								
	Trường								
	Trường								
IV	Trường chuyên nghiệp								
	Trường								
	Trường								
	...								
	Tổng								

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm
GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

THAM GIA, ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ

I. Áp dụng đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH do cơ quan BHXH cấp

[01]. Họ và tên (viết chữ in hoa): [02]. Giới tính:

[03]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [04]. Quốc tịch:

[05]. Dân tộc: [06]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:

[07]. Điện thoại: [08]. Email (nếu có):

[09]. Nơi đăng ký khai sinh: [09.1]. Xã: [09.2]. Huyện:

..... [09.3]. Tỉnh:

[10]. Họ tên cha/mẹ/giám hộ (đối với trẻ em dưới 6 tuổi):

[11]. Đăng ký nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính:

[11.1] Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản điện tử: ☐

[11.2]. Nhận sổ BHXH, thẻ BHYT bản giấy, địa chỉ: ☐

[11.2a]. Số nhà, đường/phố, thôn/xóm:

[11.2b]. Xã: [11.2c]. Huyện: [11.2d]. Tỉnh:

[12]. kê khai Phụ lục Thành viên hộ gia đình (phụ lục kèm theo) đối với người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH và người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng.

II. Áp dụng đối với người tham gia đã có mã số BHXH đề nghị đăng ký, điều chỉnh thông tin ghi trên sổ BHXH, thẻ BHYT

[13]. Mã số BHXH: [14]. Điều chỉnh thông tin cá nhân:

[14.1]. Họ và tên (viết chữ in hoa): [14.2]. Giới tính:

[14.3]. Ngày, tháng, năm sinh: / / [14.4]. Nơi đăng ký khai sinh:

Xã Huyện: Tỉnh:

[14.5]. Số CCCD/ĐDCN/Hộ chiếu:

[15]. Mức tiền đóng: [16]. Phương thức đóng:

[17]. Nơi đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu:

[18]. Nội dung thay đổi, yêu cầu khác:

.....

[19]. Hồ sơ kèm theo (nếu có):

.....

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ

....., ngày tháng năm

Người kê khai

Phụ lục Thành viên hộ gia đình

(Áp dụng đối với: Người tham gia tra cứu không thấy mã số BHXH; Người tham gia BHYT theo hộ gia đình để giảm trừ mức đóng;
Trẻ em dưới 6 tuổi thực hiện cấp thẻ BHYT liên thông dữ liệu với Bộ Tư pháp)

Họ và tên chủ hộ: Số CCCD/ĐDCN:

Mã số hộ gia đình: Điện thoại liên hệ:

Địa chỉ theo nơi thường trú hoặc tạm trú: Số nhà, đường phố, tập thể:

Thôn (bản, tổ dân phố): Xã (phường, thị trấn):

Huyện (quận, Tx, Tp thuộc tỉnh): Tỉnh (Tp thuộc Trung ương):

Bảng thông tin thành viên hộ gia đình:

Stt	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi đăng ký khai sinh	Mối quan hệ với chủ hộ	Số CCCD/ĐDCN/ Hộ chiếu	Ghi chú
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9

....., ngày tháng năm

Người kê khai

.....
.....
.....
.....